

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: **641/2020/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 654/2020/TLST-HNGĐ ngày 04/11/2020 về việc: “*Xin ly hôn*” giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Hồng N, sinh năm 1995
Cư trú : Tổ A phường L, quận Long Biên, Hà Nội

Bị đơn: Anh Mai Minh T, sinh năm 1994
HKTT: Xóm N xã H, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí và lệ phí Tòa án; Điểm 1, mục I Danh mục lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 05 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

CHỊ NGUYỄN HỒNG N VÀ ANH MAI MINH T

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao một con chung là Mai Đức T1, sinh ngày 22/06/2015 cho chị Nguyễn Hồng N trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Anh Mai Minh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000 đồng/ tháng kể từ tháng 11/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Anh Mai Minh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2 Về tài sản chung (động sản + bất động sản) và công nợ chung: Chị Nguyễn Hồng N và anh Mai Minh T không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xét.

2.3 Về án phí: Chị Nguyễn Hồng N tự nguyện chịu cả 150.000 (*một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016574 ngày 4 tháng 11 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Quận Long Biên;
- UBND Phường Long Biên, Quận Long Biên
- TP Hà Nội; đăng ký số 102 ngày 11/11/2014);
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trâm Anh